

Bản án số:23/2018/HSPT

Ngày: 08/02/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các thẩm phán: Ông Ma Nghĩa Hùng

Ông Lương Văn Hiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa

Bà Trần Thị Ngọc Anh Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 02 năm 2018, tại Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 163/2017/HSPT ngày 26 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo Nguyễn Hoài Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 349/2017/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Nguyễn Hoài Đ, sinh ngày 30/10/1974.

ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm X, thôn TH, xã PC, huyện SS, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Con ông: Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1948; Con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1950; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ hai; Có vợ là Phạm Thị Trang Nh, sinh năm 1976; Có 03 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án: Ngày 29/6/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt tiền 3.000.000đ; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 28/6/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội, xử phạt 9.000.000đ về tội “Đánh bạc”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/12/2016 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Trần Văn Q, sinh năm 1978.

Trú tại: Tổ Y, phường TL, TP.TN, tỉnh Thái Nguyên(vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1977. (vắng mặt).

Trú tại: Tổ Z, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên(vắng mặt).

3. Anh Nguyễn Xuân B, sinh năm 1973.

Trú tại: Tổ A, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên(vắng mặt).

4. Ông Lê Đại T, sinh năm 1959.

Trú tại: Tổ B, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên(vắng mặt).

5. Ông Nguyễn X, sinh năm 1944.

Trú tại: Tổ Z, phường TN,thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên(vắng mặt).

6. Chị Phạm Thị Trang Nh, sinh năm 1976.

Trú tại: thôn TH, xã PC, huyện SS, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

7. Anh Dương Mạnh C, sinh năm 1986 (có mặt).

Trú tại: tổ C, phường TĐ, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18^h30' ngày 01/12/2016, tổ công tác Công an phường TL, thành phố TN phát hiện 01 người đàn ông đang đi bộ về phía chiếc xe mô tô dựng ở sát hàng rào cửa hàng xăng dầu NV có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Khi tổ công tác tiếp cận yêu cầu kiểm tra đối tượng đang ngồi trên xe mô tô BKS 29S6-369.19, tay trái đang rút trong túi áo khoác bên trái, liền rút tay ra và vớt 01 gói nilon màu trắng về phía sau bên trái xe mô tô xuống đất, cách vị trí xe mô tô khoảng 01 mét. Tổ công tác nhặt lên kiểm tra phát hiện bên trong túi nilon có 01 túi nilon màu trắng và 1 túi nilon màu đen bên trong có cục bột màu trắng (nghi là Hêrôin); 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa các mảnh tinh thể màu trắng (nghi là ma túy tổng hợp). Nam thanh niên tự khai tên là Nguyễn Hoài Đ; Chất bột màu trắng là Hêrôin, còn các tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng đá, mục đích Đ mua để sử dụng cho bản thân.

Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của Đ 01 xe mô tô BKS 29S6- 369.19, 01 ví da bên trong có 785.000đ, 01 lắc đeo tay bằng kim loại màu vàng bên trên có gắn đá màu trắng (Đ khai là vàng giả), đã được niêm phong (ký hiệu A20), 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia Lumia 730. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Hồi 02^h35' ngày 02/12/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đ có trọng lượng 2,129 gam; số chất bột màu trắng thu giữ của Đ có trọng lượng 18,405 gam.

Tại bản kết luận giám định số 61/KL-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đ là chất Methamphetamine, có trọng lượng 2,129 gam, chất bột màu trắng thu giữ của Đ là chất Hêrôin có trọng lượng 18,405 gam.

Tại cơ quan điều tra ban đầu Nguyễn Hoài Đ khai nhận: Đ quen một người tên M (thường gọi là M Cận) nhà ở phường TT, thành phố TN qua một người bạn nghiện tên S nhà ở huyện SS, thành phố Hà Nội. Đ đã 7, 8 lần lên Thái Nguyên mua ma túy của M tại phòng 199, khách sạn TTh thuộc phường TT, thành phố TN về sử dụng cho bản thân. Khoảng 16 giờ ngày 01/12/2016, Đ điều khiển xe mô tô BKS 29S6- 369.19 từ nhà ở xóm X, thôn TH, xã PC, huyện SS, thành phố Hà Nội đến khu vực phường TT, thành phố TN mục đích mua ma túy của M về sử dụng. Khi đến ngã ba TL thuộc phường TL, thành phố TN, Đ gọi điện thoại thông báo với M là đã đến nơi, M bảo Đ đứng đợi, khoảng 10 phút sau, có một người tên V (Đ không rõ lai lịch, địa chỉ) điều khiển xe ô tô đến rồi bảo Đ để xe mô tô ở cửa hàng xăng dầu N V thuộc tổ Y, phường TL, thành phố TN. Sau đó, Đ lên xe ô tô của V, đi được khoảng 200 mét thì V đưa cho Đ 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy và nói “Chè ngon đây”, Đ nhận túi ma túy cất vào túi áo khoác bên trái rồi đưa cho V số tiền 16.500.000đ. V điều khiển xe ô tô quay lại cây xăng để Đ lấy xe ra về, khi đang chuẩn bị lấy xe thì bị tổ công tác Công an phường TL phát hiện, do hoảng sợ nên Đ đã dùng tay trái lấy từ trong túi áo khoác bên trái 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy vừa mua được ném về phía hàng rào gần đó. Sau đó, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hoài Đ thay đổi lời khai, và khai nại ra mục đích lên Thái Nguyên là để mua chè. Trước ngày bị bắt khoảng 5 ngày, Đ gọi điện thoại nhờ M mua 20 - 30kg chè ngon với giá khoảng 8.000.000đ nên khoảng 16 giờ ngày 01/12/2016, Đ điều khiển xe mô tô BKS 29S6- 369.19 từ nhà đến khu vực phường TT, thành phố TN, khi đi đến ngã ba TL, thuộc phường TL, thành phố TN, Đ gọi điện thoại thông báo với M là đã đến nơi, M bảo Đ đứng đợi. Khoảng 10 phút sau có một người tên V (Đ không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu) điều khiển xe ô tô đến rồi bảo Đ gửi xe mô tô ở cửa hàng xăng dầu NV thuộc tổ Y, phường TL, thành phố TN rồi lên xe ô tô của V, sau khi lên xe, V điều khiển xe đi được 200 mét thì Đ đưa cho V 8.000.000đ để mua chè, sau đó Đ hỏi V “Có cái kia không? Một quá” ý Đ hỏi là có ma túy không đang vật ma túy quá. V cầm tiền và bảo Đ xuống xe để đi lấy chè, V đợi ở phường TT. Khi Đ xuống lấy xe để đi lấy chè thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang. Tổ công tác thu giữ 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy cách vị trí xe mô tô của Đ khoảng 1 mét. Đ khai số ma túy trên không phải của Đ và không biết của ai.

Tại bản án hình sự số 349 ngày 19/9/2017 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194, điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999; (Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015), xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài Đ 08

năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2016. Ngoài ra bản án còn Quyết định xử lý vật chứng, ấn định trách nhiệm chịu án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20/9/2017 bị cáo Nguyễn Hoài Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Đ thay đổi nội dung kháng cáo bị cáo kêu oan.

Phần kết luận vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phân các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án, phân tích lời khai của bị cáo có nhiều mâu thuẫn không có căn cứ. Từ đó đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm của tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo tranh luận với kết luận của Viện kiểm sát bị cáo cho rằng số ma túy đó không phải của bị cáo, khi bị bắt giữ bị cáo bị đánh đập, bị cáo bị oan.

Viện kiểm sát đối đáp: Các tài liệu trong hồ sơ có đủ căn cứ buộc tội đối với bị cáo, việc bị cáo nại ra là bị cáo bị đánh đập, căn cứ vào các bản tường trình của các đồng chí công an tham gia bắt giữ bị cáo và những người trong ban bảo vệ dân phố cùng tham gia bắt giữ bị cáo Đ thì không có căn cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoài Đ làm trong hạn luật định là hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm hôm nay bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo nại ra bị cáo đi mua chè và có ý định mua cả ma túy để sử dụng, lên đến Thái Nguyên bị cáo có gọi điện cho M, M bảo đứng đợi sau đó có người tên V điều khiển xe ô tô đến bảo bị cáo gửi xe mô tô ở ki ô tô xăng dầu, sau đó bị cáo lên xe của V, khi lên xe bị cáo có đưa cho V 8.000.000đ để mua chè, vừa lúc đó có người chở bao chè đến, V đưa bị cáo quay lại lấy xe mô tô để chở chè, khi quay lại lấy xe thì bị tổ công tác của công an phát hiện bắt quả tang thu ví trong đó có tiền và 01 túi nilon bên trong có chứa ma túy cách vị trí xe mô tô của bị cáo khoảng 1mét, số ma túy đó bị cáo không biết của ai. Khi bắt giữ bị cáo bị đánh đập về đến công an phường bị cáo bị treo ngược chân lên đánh bắt khai. Việc bị cáo nại ra là không có căn cứ bởi lẽ căn cứ vào biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, ngay lúc bị bắt bị cáo đã viết tường trình, lời khai ban đầu bị cáo đã thừa nhận gói ma túy đó là của bị cáo mua để sử dụng, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản thu giữ hình ảnh camera, vật chứng thu giữ, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn kết luận số chất tinh thể trắng thu giữ của bị cáo Đ là chất

Methamphetamine. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay Hội đồng xét xử cho bị cáo Đô xem lại hình ảnh trích từ camera, bị cáo thừa nhận người đi bộ cho tay trái vào túi áo đi vào ki ôôt xăng, sau đó ngồi lên xe máy và bị cáo có vung tay ra sau ở cạnh ki ôôt xăng là bị cáo. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định gói Hêrôin có trọng lượng 18,405 gam và gói Methamphetamine có trọng lượng 2,129 gam Công an phường TL thu giữ ngày 01/12/2016 là của Nguyễn Hoài Đ. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Hoài Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Không oan.

Đối với việc bị cáo nại ra bị tổ công tác bắt giữ đánh đập thì cũng không có căn cứ bởi lẽ qua báo cáo và lời khai của anh H, anh B, anh Q, ông G là những người trong tổ công tác trực tiếp bắt giữ bị cáo khai tại quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, tại phiên tòa phúc thẩm anh Cường khẳng định không có ai đánh bị cáo Đ, thể hiện rõ hơn từ đoạn trích từ camera.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái nguyên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ.

[3] Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm sung quỹ Nhà nước.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoài Đ, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 349/2017/HSST ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 194, điểm g, khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; (Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015). Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài Đ 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/12/2016.

Áp dụng Điều khoản 3 Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Hoài Đ 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí. Bị cáo Nguyễn Hoài Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm..

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSTỉnhTN; Sở TP;
- TAND TPTN;
- VKSND TPTN;
- CA TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lan Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Phương

Nơi nhận

- VKSND Tỉnh TN; Sở TP
- TAND Phở Yên, VKSND Phở Yên
- CA Phở Yên, Trại T giam
- THAD S Phở Yên
- Bị cáo
- Lu HS
- Lu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Phương

